

Số: /QĐ-CCQLĐĐ

Khánh Hòa, ngày 24 tháng 04 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai điều chỉnh, bổ sung dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2025 của Chi cục Quản lý đất đai

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI

Căn cứ Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 25 tháng 2 năm 2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa về cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1067/QĐ-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các cơ quan, đơn vị sau sắp xếp, tinh gọn;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 347/QĐ-SNNMT ngày 23 tháng 04 năm 2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2025 cho các đơn vị.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu điều chỉnh, bổ sung dự toán chi thường xuyên dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 của Chi cục Quản lý đất đai (*đính kèm phụ lục dự toán ngân sách được giao năm 2025*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Toàn thể công chức của Chi cục Quản lý đất đai thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:(VBĐT)

- Như Điều 3;
- Công TTĐT Sở NNMT;
- Lưu: VT, H.Anh.

CHI CỤC TRƯỞNG

Hồ Phùng Cường

Phụ lục: Bổ sung dự toán năm 2025

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-CCQLĐĐ ngày 24/04/2025 của Chi cục Quản lý đất đai)

Đơn vị: Chi cục Quản lý đất đai

Mã ĐVQHNS: 1134695

ĐVT: đồng

Mã Chương	Mã ngành KT	Mã C T M T	Mã Nguồn NS	NỘI DUNG	Dự toán điều chỉnh tăng	Dự toán 02 tháng của đơn vị đã sử dụng trước khi sắp nhập	Tổng cộng
				Tổng cộng	4.119.084.672	554.481.094	4.673.565.766
412	341			I. Chi quản lý hành chính	4.119.084.672	554.481.094	4.673.565.766
			13	1. Kinh phí thực hiện tự chủ	3.781.084.672	434.481.094	4.215.565.766
				1.1 Kinh phí hoạt động thường xuyên	2.711.751.339	298.236.409	3.009.987.748
				- KP định mức và lương	2.711.751.339	298.236.409	3.009.987.748
				Trong đó:			
				+ KP tiền lương theo ND 38/2019/NĐ-CP	1.658.866.667	238.808.409	1.897.675.076
				+ KP tiền lương cho Hợp đồng lao động	-	-	-
				+ KP hoạt động theo định mức	1.052.884.672	59.428.000	1.112.312.672
				1.2 Kinh phí thực hiện CCTL	1.069.333.333	136.244.685	1.205.578.018
				- KP bổ sung lương ND 24/2023/NĐ-CP	345.133.333	49.684.971	394.818.304
				- KP bổ sung lương ND 73/2024/NĐ-CP	601.200.000	86.559.714	687.759.714
				- TK 10% cải cách tiền lương	123.000.000	-	123.000.000
				2. Kinh phí không thực hiện tự chủ	338.000.000	120.000.000	458.000.000
			18	Quỹ tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP	182.000.000		182.000.000
			12	- KP thay mặt UBND tỉnh Khánh Hòa tham dự phiên tòa tại Đà Nẵng	30.000.000	-	30.000.000
			12	- KP xây dựng, hoàn thiện văn bản pháp luật	-	120.000.000	120.000.000
			12	- KP tổ chức tập huấn lĩnh vực đất đai	100.000.000	-	100.000.000

			12	- KP bồi dưỡng người làm công tác tiếp công dân xử lý đơn thư	26.000.000	-	26.000.000